

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 209/2018/DS-PT
Ngày: 02 - 11 - 2018
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Thanh Hùng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Lập

Ông Huỳnh Văn Yên

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Yên Phương là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 166/2018/TLPT-DS ngày 27 tháng 8 năm 2018 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 61/2018/DS-ST ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 193/2018/QĐ-PT ngày 04 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Trương Thanh T, sinh năm 1980 (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn:

1. Anh Gu Thanh S, sinh năm 1982 (Có mặt);

2. Chị Trần Thúy D, sinh năm 1984 (Có mặt);

Cùng địa chỉ: Ấp T1, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau.

- Người kháng cáo: Chị Trần Thúy D là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn anh Trương Thanh T trình bày:

Vào ngày 20 tháng 02 năm 2013, anh Gu Thanh S và chị Trần Thúy D có vay của anh 20.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận 50.000 đồng/01 triệu/tháng, khi vay chị Trần Thúy D có ghi biên nhận nợ cho anh. Sau khi vay chị D trả lãi được 06 tháng và không đóng lãi nữa. Anh S, chị D trả cho anh được 4.500.000 đồng.

Nay anh yêu cầu Tòa án xét xử buộc anh Gu Thanh S và chị Trần Thúy D trả cho anh số tiền 15.500.000 đồng.

Bị đơn Trần Thúy D trình bày: Vào năm 2013 chị có vay của anh T 20.000.000 đồng, lãi suất 1.200.000 đồng/tháng. Khi vay có làm biên nhận, quá trình vay chị đóng lãi được 10 tháng đầu là 10.200.000 đồng (ngày vay và ngày đóng lãi chị không nhớ). Vay để tiêu xài cá nhân, anh S không biết. Nay chị đồng ý trả cho anh T 15.500.000 đồng như yêu cầu của anh T.

Đối với bị đơn anh Gu Thanh S: Trong quá trình Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi thụ lý giải quyết vụ án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh S theo quy định pháp luật, nhưng anh S không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của anh T.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 62/2018/DS-ST ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi đã quyết định:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Trương Thanh T. Buộc anh Gu Thanh S và chị Trần Thúy D trả cho anh Trương Thanh T 15.500.000 đồng (mười lăm triệu năm trăm nghìn đồng).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về lãi suất chậm thi hành án, án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 30 tháng 7 năm 2018 bị đơn chị Trần Thúy D kháng cáo cho rằng đây là nợ cá nhân và yêu cầu đối trừ lãi đã đóng qua vốn, chị chấp nhận trả anh Trương Thanh T số tiền 6.500.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, chị D giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phát biểu:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử tiến hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng và các đương sự cũng chấp hành đúng với quyền và nghĩa vụ của các đương sự được pháp luật quy định.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của chị Trần Thúy D và giữ nguyên bản án sơ thẩm số 61/2018/DS-ST ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét kháng cáo của bị đơn chị Trần Thúy D, Hội đồng xét xử xét thấy: Chị D thừa nhận có vay của anh T 20.000.000 đồng và chị cho rằng đã đóng lãi cho anh T 10.100.000 đồng, sau đó tiếp tục trả thêm 4.500.000 đồng, chị yêu cầu được đối trừ, chấp nhận trả cho anh T 6.500.000 đồng. Việc trình bày của chị D không được anh T chấp nhận, chị D cũng không có chứng cứ việc trả lãi của mình nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét. Hơn nữa, quá trình giải quyết ở cấp sơ thẩm chị đã đồng ý trả cho anh T số tiền 15.500.000 đồng, trên cơ sở đó Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh T là có căn cứ. Tại

phiên tòa phúc thẩm, chị D không bổ sung thêm chứng cứ khác nên không có cơ sở chấp nhận yêu cầu kháng cáo.

[2] Đối với kháng cáo cho rằng đây là nợ cá nhân của chị D không liên quan đến chồng chị là anh Gu Thanh S, vấn đề này khi anh T khởi kiện yêu cầu cả chị D và anh S cùng liên đới trả. Tuy nhiên, quá trình giải quyết cấp sơ thẩm anh S vắng mặt và không trình bày ý kiến của mình, tại phiên tòa phúc thẩm anh S thừa nhận đã được cấp sơ thẩm tổng đạt bản án và anh cũng không có kháng cáo đối với bản án sơ thẩm, nhận thấy việc này là quyền và nghĩa vụ của anh S và hiện anh S và chị D đang tồn tại mối quan hệ vợ chồng, nên cấp sơ thẩm buộc anh, chị cùng trả là có căn cứ nên yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận.

[3] Như nhận định trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của chị Trần Thúy D, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 61/2018/DS-ST ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi.

[4] Do kháng cáo không được chấp nhận nên chị D phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Không chấp nhận kháng cáo của chị Trần Thúy D.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 61/2018/DS-ST ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Trương Thanh T.

Buộc anh anh Gu Thanh S và chị Trần Thúy D liên đới trả cho anh Trương Thanh T 15.500.000 đồng (Mười lăm triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, nếu chậm thi hành án thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Anh Gu Thanh S và chị Trần Thúy D phải chịu 775.000 đồng (Bảy trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) (chưa nộp).

Anh Trương Thanh T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, ngày 02 tháng 5 năm 2018, anh đã dự nộp 387.500 đồng (Ba trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại biên lai số 0009852 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi, ông được nhận lại.

3. Án phí phúc thẩm: Chị Trần Thúy D phải chịu 300.000 đồng, ngày 30/7/2018 chị D dự nộp 300.000 đồng theo lai 0010200 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi được chuyển thu.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT, (TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thanh Hùng